

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1207/NMĐSH1-KTATMT
V/v cung cấp báo giá “Vật tư thay thế - Dự
phòng phần Cơ nhiệt - Hệ thống truyền xi
SDCC Năm 2025”

Hậu Giang, ngày 30 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 (NMNĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai mua sắm “Vật tư thay thế - Dự phòng phần Cơ nhiệt - Hệ thống truyền xi SDCC Năm 2025”. NMNĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho hàng hóa nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc:
 - Danh mục hàng hóa: như Phụ lục Đính kèm;
 - Hàng hóa mới 100%, bảo hành tối thiểu 12 tháng, sản xuất từ năm 2024 trở lại đây;
 - Cung cấp tài liệu của nhà sản xuất, cung cấp CO, CQ/các tài liệu liên quan.
2. Tiến độ cung cấp: Nhà thầu đề xuất tiến độ tốt nhất để Nhà máy xem xét.
3. Địa điểm giao hàng: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Thị trấn Mái Dầm, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang.
4. Hiệu lực báo giá: 150 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 17h00 ngày 16.../..6.../2025.
6. Phương thức gửi báo giá: đề nghị các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên, đóng dấu đỏ của công ty) gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua Email của Nhà máy và Email nhận báo giá của Chi nhánh.
 - 7. Thông tin liên hệ:
 - Người nhận: Phòng KTATMT - NMNĐ Sông Hậu 1.
 - Địa chỉ: ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.
 - Email:
 - + Email Nhà máy: khuepn@pvpqb.vn; haipdm@pvpqb.vn; khoitm@pvpqb.vn; hanhbx@pvpqb.vn; giangtth@pvpqb.vn.
 - + Email nhận báo giá của Chi nhánh: nhanbaogia.hn@pvpqb.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Nhà máy (đề b/c);
- Phòng: TM, KHTC;
- Lưu VT, KTATMT (P.N.K).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Chính

PHỤ LỤC
Danh mục hàng hóa mua sắm “Vật tư thay thế - Dự phòng phần Cơ nhiệt - Hệ thống thuyền xỉ SDCC”
(Đính kèm Công văn số 104/NMDSH1-KTATMT ngày 30 / 5 /2025)

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, Mã hiệu	Mã vị trí/vị trí lắp	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
	Bottom Ash System							
	Submerged Drag Chain Conveyor							
1.	Chain Locks	Chain locks HF 30x120		Heko	Châu Âu/G7/OECD	18	Cái	
	Sprockets for Wheel Drive Station	Chain wheel type GIA-3 (chain 30x120)						
2.	Complete Return Pulley for Lower Trough (Submerged station)	UWE-VUEI0522-30120F-00-IND01-145H7-104S-10-KR6775 Drawing number: KR6775-SL		Heko	Châu Âu/G7/OECD	06	Bộ	
3.	Shaft NE-UW-G1-W	Norm: NE-UW-G1-W, No.3		Heko	Châu Âu/G7/OECD	02	Cái	
	Coal Jetty & CSU Discharge Boom							
4.	Nối xích (chain shackle)	Type: SP Size: 14*50 mm HEKO qualities: HEKO 33		Heko	Châu Âu/G7/OECD	128	Cái	
5.	Xích 14.50, DIN 22252	qualities: HEKO 400E Size: 14*50 mm outside width max.: 47		Heko	Châu Âu/G7/OECD	64	Sợi	



Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật, Mã hiệu	Mã vị trí/vị trí lắp	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
		mm inside width min.: 16.3 mm Weight: 4.1 kg/m length: 2 m						

Các hàng hóa nêu trên là vật tư thay thế (spare part/soft part), thuộc hệ thống hiện hữu tại Nhà máy, được xác định theo khuyến cáo của nhà sản xuất/chế tạo thiết bị và tài liệu O&M của Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1. Do đó, Nhà thầu phải chào đúng chủng loại/model và thông số kỹ thuật theo yêu cầu, nhằm đảm bảo tính tương thích, đồng bộ với thiết bị/hệ thống hiện hữu đang vận hành tại Nhà máy (bao gồm tương thích về kích thước, khả năng lắp đặt). Việc này nhằm đảm bảo hệ thống/thiết bị vận hành ổn định, lâu dài và đạt hiệu suất cao nhất.

